

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ICD TÂN CẢNG – LONG BÌNH**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2011	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2011	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011	13 - 33

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình (công ty mẹ) và công ty con (gọi chung là Công ty).

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình

Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình là Công ty Cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000567 ngày 23 tháng 07 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất ngày 19 tháng 8 năm 2008 thay đổi người đại diện theo pháp luật.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ hai ngày 28 tháng 11 năm 2011 thay đổi bổ sung đăng ký kinh doanh theo mã số doanh nghiệp số 3601300213 bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi vốn điều lệ.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ ba ngày 23 tháng 12 năm 2011

Vốn điều lệ 187.000.000.000 VND (Một trăm tám bảy tỷ đồng)

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Điện thoại : 061 2 608 107
Fax : 061 6 501 826
Mã số thuế : 3 6 0 1 0 3 3 2 1 3

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Xếp dỡ hàng hóa, container;
- Đại lý giao nhận hàng hóa; đại lý vận tải; kiểm kiện, kiểm nghiệm, giám định, bảo hiểm hàng hóa; dịch vụ cung ứng tàu biển, tiếp nhận bảo quản hàng hóa, máy móc; Dịch vụ tư vấn về giao nhận vận tải, xuất nhập khẩu, thông tin thị trường; Kinh doanh dịch vụ logistics; Kinh doanh vận tải đa phương thức;
- Gửi hàng, sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ, đường biển, đại lý làm thủ tục hải quan, môi giới thuê tàu biển và máy bay, lấy mẫu, cân hàng hóa;
- Vận tải hàng hóa đường bộ;
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Dịch vụ phân loại, lưu trữ hàng hóa và container;
- Dịch vụ đóng gói hàng hóa, đóng gói container;
- Kinh doanh bất động sản, kinh doanh kho bãi;
- Cho thuê phương tiện vận tải, vỏ container, thiết bị xếp dỡ, cho thuê pallet;
- Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng;
- Bán buôn thực phẩm;
- Bán buôn nông sản. (Đối với hạt điều và bông vải phải thực hiện theo Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/06/2002 của Thủ tướng Chính phủ);
- Bán buôn sản phẩm may mặc, giày dép;
- Bán buôn phương tiện vận tải, máy móc;
- Bán buôn nguyên phụ liệu sản xuất;
- Tổ chức hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo;
- Dịch vụ chuyển phát nhanh (trừ dịch vụ chuyển phát thư);

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG – LONG BÌNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Cho thuê xe có động cơ;
- Làm sạch, phân loại nông sản.

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long	G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Số 3602427771 ngày 24 tháng 12 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.	51%

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 33).

Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho đến thời điểm lập báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Ngô Trọng Phàn	Chủ tịch	13 tháng 12 năm 2007
Ông Nguyễn Anh Sơn	Thành viên	13 tháng 12 năm 2007
Ông Phạm Duy Tân	Thành viên	13 tháng 12 năm 2007
Bà Nguyễn Bích Hòa	Thành viên	13 tháng 12 năm 2007
Ông Phạm Văn Long	Thành viên	25 tháng 03 năm 2008

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lưu Xuân Hoàn	Trưởng ban	13 tháng 12 năm 2007
Ông Đặng Thái Hà	Thành viên	13 tháng 12 năm 2007
Ông Quách Tiến Thịnh	Thành viên	13 tháng 12 năm 2007

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Văn Long	Giám đốc	25 tháng 03 năm 2008
Ông Trần Triệu Phú	Phó Giám đốc	07 tháng 08 năm 2007
Ông Nguyễn Thanh Sơn	Phó Giám đốc	07 tháng 08 năm 2007

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG – LONG BÌNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phán ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc

Giám đốc

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Long

Ngày 30 tháng 3 năm 2012

Số: 204/2012/BCTC-KTTV-KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2011
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG – LONG BÌNH

Kính gửi: **CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG – LONG BÌNH

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình và công ty con (gọi chung là Công ty) gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 30 tháng 3 năm 2011, từ trang 06 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính hợp nhất không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Phó Giám đốc
(đã ký và đóng dấu)

Kiểm toán viên
(đã ký)

Nguyễn Thị Tư
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0059/KTV
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2012

Phạm Quang Huy
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1409/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		145,893,549,616	103,051,755,719
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	72,798,039,801	47,525,569,821
1. Tiền	111		19,698,039,801	8,109,903,065
2. Các khoản tương đương tiền	112		53,100,000,000	39,415,666,756
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	3,400,000,000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	3,400,000,000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		63,702,357,125	50,601,701,182
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	39,922,098,920	37,207,989,453
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	22,830,548,980	13,085,697,236
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	949,709,225	308,014,493
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		9,393,152,690	1,524,484,716
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	988,298,151	783,682,183
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		7,476,574,352	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.6	928,280,187	740,802,533

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		413,584,654,935	294,450,440,067
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		314,487,169,231	243,546,190,780
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	314,264,278,724	235,021,577,664
<i>Nguyên giá</i>	222		345,949,888,428	248,200,140,299
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(31,685,609,704)	(13,178,562,635)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	60,772,451	117,360,587
<i>Nguyên giá</i>	228		169,764,400	169,764,400
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(108,991,949)	(52,403,813)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	162,118,056	8,407,252,529
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		3,571,883,007	5,538,210,000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.10	5,538,210,000	5,538,210,000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.11	(1,966,326,993)	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		95,525,602,697	45,366,039,287
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	95,525,602,697	45,276,744,897
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.13	-	89,294,390
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		559,478,204,551	397,502,195,786

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		331,285,170,444	228,423,556,299
I. Nợ ngắn hạn	310		90,394,279,667	49,927,983,756
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	30,000,000,000	16,000,000,000
2. Phải trả người bán	312	V.15	22,031,421,181	12,949,609,971
3. Người mua trả tiền trước	313		20,257,298	580,544,515
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	10,381,650,010	5,796,672,613
5. Phải trả người lao động	315		3,796,860,027	3,892,333,262
6. Chi phí phải trả	316	V.17	22,676,421,324	2,007,202,200
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	1,728,902,007	9,565,631,195
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.19	(241,232,180)	(864,010,000)
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		240,890,890,777	178,495,572,543
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.20	12,603,688,820	6,621,660,650
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.21	207,136,923,664	171,873,911,893
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	V.22	21,150,278,293	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		208,533,773,006	169,078,639,487
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.23	208,533,773,006	169,078,639,487
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		187,000,000,000	150,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		(17,387,749)	(141,855,561)
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		21,551,160,755	19,220,495,048
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C - LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	V.24	19,659,261,101	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		559,478,204,551	397,502,195,786

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		204,889.77	205,142.50
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Lập ngày 30 tháng 3 năm 2012

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Lê Thị Thanh Bình

Nguyễn Đức Khiêm

Phạm Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	152,875,915,418	74,829,787,525
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		152,875,915,418	74,829,787,525
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	79,154,315,793	35,597,303,853
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		73,721,599,625	39,232,483,672
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4,864,946,377	3,541,266,020
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	30,574,512,016	11,555,940,826
Trong đó: chi phí lãi vay	23		28,427,839,561	11,555,940,826
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	121,000,000	260,714,967
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	19,675,697,394	11,137,001,506
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		28,215,336,592	19,820,092,393
11. Thu nhập khác	31	VI.7	118,916,487	10,000,000
12. Chi phí khác	32	VI.8	17,824,415	-
13. Lợi nhuận khác	40		101,092,072	10,000,000
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		28,316,428,664	19,830,092,393
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	6,616,712,418	5,084,671,284
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		89,294,390	192,006,813
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>21,610,421,856</u>	<u>14,553,414,296</u>
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		59,261,101	-
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		21,551,160,755	14,553,414,296
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	<u>1,387</u>	<u>976</u>

Lập ngày 30 tháng 3 năm 2012

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Lê Thị Thanh Bình

Nguyễn Đức Khiêm

Phạm Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**(Theo phương pháp gián tiếp)****Năm 2011**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		28,316,428,664	19,830,092,393
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		18,384,219,110	11,502,365,144
- Các khoản dự phòng	03	V.11	1,966,326,993	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		23,998,192	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4,446,243,699)	(3,372,853,227)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	28,427,839,561	11,555,940,826
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		72,672,568,821	39,515,545,136
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(20,972,543,443)	(10,696,575,370)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		46,401,283,529	16,192,480,273
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(50,453,473,768)	644,119,408
- Tiền lãi vay đã trả	13		(25,143,153,417)	(11,555,940,826)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.16	(1,002,555,315)	(2,122,664,705)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		7,720,743,931	6,980,722,261
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(1,972,929,455)	(892,751,440)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		27,249,940,883	38,064,934,737
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(78,459,731,446)	(111,246,810,179)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(3,400,000,000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		3,400,000,000	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(913,210,000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		4,446,243,699	3,372,853,227
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(70,613,487,747)	(112,187,166,952)

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		37,000,000,000		2,106,660,000
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		65,263,011,771		61,910,177,444
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(16,000,000,000)		(506,808,642)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(17,626,994,927)		-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		68,636,016,844		63,510,028,802
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		25,272,469,980		(10,612,203,413)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	47,525,569,821		58,220,737,427
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		(82,964,193)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	72,798,039,801		47,525,569,821

Lập ngày 30 tháng 3 năm 2012

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc

Lê Thị Thanh Bình

Nguyễn Đức Khiêm

Phạm Văn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2011

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình (công ty mẹ) và công ty con.

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn của công ty mẹ** : Công ty cổ phần

2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Dịch vụ, thương mại

3. **Ngành nghề kinh doanh** :

- Xếp dỡ hàng hóa, container;
- Đại lý giao nhận hàng hóa;
- Vận tải hàng hóa đường bộ, đường thủy;
- Dịch vụ phân loại, lưu trữ và đóng gói hàng hóa; đóng gói hàng container;
- Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải, thiết bị xếp dỡ;
- Kinh doanh kho bãi.

4. **Tổng số công ty con:** 01

Trong đó:

Số lượng các công ty con được hợp nhất: 01

Số lượng các công ty con không được hợp nhất: 0

5. **Danh sách công ty con được hợp nhất**

<u>Tên Công ty con</u>	<u>Địa chỉ</u>	<u>Tỷ lệ lợi ích</u>	<u>Tỷ lệ biểu quyết</u>
Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long	G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	51%	51%

6. **Nhân viên**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 Công ty mẹ có 138 nhân viên đang làm việc (cuối năm trước là 147 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**

Năm tài chính của công ty mẹ và công ty con bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty mẹ và công ty con sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình (công ty mẹ) và công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của công ty mẹ thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa công ty mẹ và công ty con, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chí phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của công ty mẹ trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà công ty mẹ và công ty con phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	7 – 20
Máy móc và thiết bị	3 – 7
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	7
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3
Tài sản cố định khác	3

6. Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà công ty mẹ và công ty con đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Chi phí thiết kế trang web

Chi phí thiết kế trang web bao gồm tất cả các chi phí liên quan trực tiếp đến việc thiết lập trang web. Chi phí này được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

7. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán và công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 2 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất công ty mẹ và công ty con đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

9. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

10. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

11. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

13. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm. Việc xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 201/2009/TT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư cuối năm của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản nợ phải thu, phải trả ngắn hạn có gốc ngoại tệ được phản ánh trên Bảng cân đối kế toán (chi tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái) và được ghi bút toán ngược lại để xoá số dư vào đầu năm sau.
- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải thu, phải trả dài hạn có gốc ngoại tệ cuối năm được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2010 : 18.932 VND/USD

31/12/2011 : 20.828 VND/USD

14. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng hoá

Doanh thu bán hàng hoá được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi công ty mẹ và công ty con được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

15. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty mẹ và công ty con phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty mẹ và công ty con có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà công ty mẹ và công ty con có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

16. **Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty mẹ và công ty con phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của công ty mẹ và công ty con sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

17. **Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi công ty mẹ và công ty con:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

18. **Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	745.962.334	1.529.884.718
Tiền gửi ngân hàng	18.952.077.467	6.580.018.347
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng)	53.100.000.000	39.415.666.756
Cộng	<u>72.798.039.801</u>	<u>47.525.569.821</u>

2. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Tiến Nga	11.825.000.000	2.625.000.000
Công ty TNHH Pacorrini Việt Nam	8.042.271.141	7.014.688.840
Công ty Global Home S.R.O	2.971.398.503	1.171.341.353
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	2.912.111.000	15.609.025.682
Công ty TNHH Tiếp vận Thành Long - Chi nhánh Đồng Nai	2.037.217.144	2.666.100.175
Công ty Cổ phần kho vận tân cảng	1.525.260.000	1.404.114.250
Công ty TNHH Công nghiệp Plus Việt Nam	1.375.523.951	257.945.590
Công ty Cổ phần Tiếp vận Long Bình	1.357.059.450	-
Công ty TNHH Tư vấn thương mại Phú Khang	825.238.236	236.414.401
Công ty Cổ phần Vận tải và Tiếp vận Châu Á Thái Bình Dương	651.817.669	-
Công ty Cổ phần Thương mại và Giao nhận Đại Tây Dương	524.325.599	-
Công ty TNHH Amway Việt Nam	505.332.301	456.077.199
Công ty TNHH Asia View	494.636.052	-
Công ty TNHH Dược phẩm AAA	486.077.035	1.020.726.976
Công ty TNHH Dược phẩm 3A	475.030.031	214.668.603
Công ty TNHH Không hải vận	445.036.272	667.545.001
Văn phòng đại diện Công ty EverGreen Timber	286.460.735	508.039.593
Công ty Cổ phần Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam	-	1.796.215.863
Công ty TNHH Maersk Việt Nam	-	994.077.857
Công ty Liên Doanh Giao nhận Vận tải Trimax	1.174.677.531	-
Các đối tượng khác	2.007.626.270	566.008.070
Cộng	<u>39.922.098.920</u>	<u>37.207.989.453</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Xây dựng Trường Xuân	110.757.310	6.366.697.706
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	6.000.000.000	5.491.454.914
Công ty Cổ phần An Thịnh Sài Gòn	16.532.458.430	-
Công ty TNHH An Trung Phát	-	144.618.620
Công ty Cổ phần Đức Khải	-	752.036.000
Công ty TNHH Đồ gỗ mộc Dương Gia	-	143.489.896
Các đối tượng khác	187.333.240	187.400.100
Cộng	<u>22.830.548.980</u>	<u>13.085.697.236</u>

4. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	226.698.439	224.095.370
Phải thu về cổ tức	407.040.000	-
Thuế GTGT đầu vào chưa kê khai	197.990.018	-
Phải thu khác	117.980.768	83.919.123
Cộng	<u>949.709.225</u>	<u>308.014.493</u>

5. Chi phí trả trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ dụng cụ	641.582.294	524.422.297
Chi phí sửa chữa	178.133.585	30.566.250
Chi phí bảo hiểm	83.582.272	58.693.636
Chi phí dự án	85.000.000	170.000.000
Cộng	<u>988.298.151</u>	<u>783.682.183</u>

6. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	928.280.187	532.967.039
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	207.835.494
Cộng	<u>928.280.187</u>	<u>740.802.533</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

7. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Tài sản cố định khác</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá						
Số đầu năm	208.377.333.818	104.417.650	37.413.789.019	1.356.472.612	948.127.200	248.200.140.299
Tăng trong năm	95.864.774.854	82.140.000	1.143.300.000	408.536.275	250.997.000	97.749.748.129
<i>Mua sắm mới</i>	72.900.000	82.140.000	1.143.300.000	408.536.275	250.997.000	1.957.873.275
<i>Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành</i>	95.791.874.854	-	-	-	-	95.791.874.854
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	-
Số cuối năm	304.242.108.672	186.557.650	38.557.089.019	1.765.008.887	1.199.124.200	345.949.888.428
Giá trị hao mòn						
Số đầu năm	5.814.309.465	32.307.952	6.722.774.028	360.468.191	248.702.999	13.178.562.635
Tăng trong năm	12.241.095.867	35.936.600	5.344.827.000	523.963.722	361.223.880	18.507.047.069
<i>Khấu hao tài sản cố định</i>	12.061.679.772	35.936.600	5.344.827.000	523.963.722	361.223.880	18.327.630.974
<i>Hao mòn tài sản cố định phúc lợi</i>	179.416.095	-	-	-	-	179.416.095
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	-
Số cuối năm	18.055.405.332	68.244.552	12.067.601.028	884.431.913	609.926.879	31.685.609.704
Giá trị còn lại						
Số đầu năm	202.563.024.353	72.109.698	30.691.014.991	996.004.421	699.424.201	235.021.577.664
Số cuối năm	286.186.703.340	118.313.098	26.489.487.991	880.576.974	589.197.321	314.264.278.724

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 307.680.227.292 VND và 278.236.869.257 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội – chi nhánh An Phú.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

8. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Phần mềm máy vi tính	Website	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	151.564.400	18.200.000	169.764.400
Tăng trong năm	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	-
Số cuối năm	151.564.400	18.200.000	169.764.400
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	44.820.479	7.583.334	52.403.813
Tăng do khấu hao trong năm	50.521.464	6.066.672	56.588.136
Giảm trong năm	-	-	-
Số cuối năm	95.341.943	13.650.006	108.991.949
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	106.743.921	10.616.666	117.360.587
Số cuối năm	56.222.457	4.549.994	60.772.451

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Số cuối năm
Công trình Công văn phòng	217.198.489	-	(217.198.489)	-
Công trình Nhà ăn, nhà nghỉ	6.771.057.488	1.064.048.887	(7.835.106.375)	-
Công trình Nhà văn phòng	521.916.067	7.234.883.756	(7.756.799.823)	-
Công trình sân tennis	897.080.485	-	(897.080.485)	-
Công trình nhà kho số 5	-	44.214.217.700	(44.214.217.700)	-
Công trình nhà kho số 9	-	34.871.471.982	(34.871.471.982)	-
Công trình nhà kho số 10	-	162.118.056	-	162.118.056
Cộng	8.407.252.529	87.546.740.381	(95.791.874.854)	162.118.056

10. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	311.321	5.238.210.000	311.321	5.238.210.000
Công ty Cổ phần Tiếp vận Long Bình (*)	30.000	300.000.000	30.000	300.000.000
Cộng		5.538.210.000		5.538.210.000

(*) Là khoản góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Tiếp vận Long Bình. Khoản đầu tư này do ông Phạm Văn Long làm đại diện tham gia quản lý phần vốn góp. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3602355220 ngày 19 tháng 07 năm 2010 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty Cổ phần Tiếp Vận Long Bình thì Công ty đầu tư vào Công ty này 600.000.000 VND, tương đương 10% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 300.000.000 VND, tương đương 5% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

11. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	1.875.943.200
Công ty Cổ phần Tiếp vận Long Bình	90.383.793
Cộng	<u>1.966.326.993</u>

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Trích lập dự phòng	1.966.326.993
Hoàn nhập dự phòng	-
Số cuối năm	<u>1.966.326.993</u>

12. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Phân bổ vào chi phí trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Chi phí thuê đất	45.276.744.897	48.555.222.625	(1.206.476.544)	92.625.490.978
Chi phí sửa chữa	-	2.816.734.420	(80.210.820)	2.736.523.600
Công cụ, dụng cụ	-	195.453.414	(31.865.295)	163.588.119
Cộng	<u>45.276.744.897</u>	<u>51.567.410.459</u>	<u>(1.318.552.659)</u>	<u>95.525.602.697</u>

13. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chi phí trích trước. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	89.294.390	281.301.203
Số phát sinh	-	89.294.390
Số hoàn nhập	(89.294.390)	(281.301.203)
Số cuối năm	<u>-</u>	<u>89.294.390</u>

14. Vay và nợ ngắn hạn

Là khoản vay dài hạn đến hạn trả của các hợp đồng vay dài hạn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội - chi nhánh An Phú

Chi tiết số phát sinh khoản vay dài hạn đến hạn trả

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	16.000.000.000	-
Kết chuyển từ vay dài hạn	30.000.000.000	16.000.000.000
Số tiền vay đã trả	(16.000.000.000)	-
Số cuối năm	<u>30.000.000.000</u>	<u>16.000.000.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Một thành viên Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	18.205.669.300	2.492.843.350
Công ty Cổ phần Vận tải Xếp dỡ Hai Mươi Hai	1.585.811.443	1.656.402.575
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kết cấu thép Trường Phú	708.715.223	538.261.447
Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Tân Cảng	421.023.324	351.733.212
Công ty Cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển	170.700.000	-
Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Hải Ngọc	-	259.980.000
Công ty Cổ phần Xây dựng T.cons	-	6.374.953.149
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận	-	508.545.086
Các đối tượng khác	939.501.891	766.891.152
Cộng	<u>22.031.421.181</u>	<u>12.949.609.971</u>

16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.629.928.707	7.762.410.077	(9.363.864.574)	28.474.210
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.074.230.117	6.616.712.418	(1.002.555.315)	9.688.387.220
Thuế thu nhập cá nhân	92.513.789	824.245.656	(251.970.865)	664.788.580
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	<u>5.796.672.613</u>	<u>15.206.368.151</u>	<u>(10.621.390.754)</u>	<u>10.381.650.010</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất thuế giá trị gia tăng là 5% đối với dịch vụ cung cấp nước sạch và 10% đối với các hoạt động còn lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty mẹ và công ty con phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	28.316.428.664	19.830.092.393
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(1.849.578.995)	508.592.743
- Các khoản điều chỉnh tăng		
Chi phí trích trước 2010 chưa có hóa đơn		1.858.797.554
Phạt vi phạm hành chính	7.500.000	
Chi phí không hợp lý hợp lệ	9.450.000	
Chi phí lãi vay vượt mức quy định	569.120.686	
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Chi phí trích trước 2009 đã có hóa đơn trong năm 2010		(1.125.204.811)
Chi phí trích trước 2010 đã có hóa đơn trong năm 2011	(1.858.797.554)	
Cổ tức	(564.852.127)	(225.000.000)
Thù lao HĐQT trực tiếp điều hành đã hạch toán vào quỹ khen thưởng	(12.000.000)	
Thu nhập tính thuế	26.466.849.669	20.338.685.136
Trong đó:		
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh	25.425.365.741	
Thu nhập từ cho thuê lại cơ sở hạ tầng	1.041.483.928	
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	6.616.712.418	5.084.671.284

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

17. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trích trước giá trị công trình nhà kho số 5	11.044.882.210	-
Trích trước tiền thuê đất khu 554.330 m2	3.433.056.000	-
Trích trước tiền thuê cơ sở hạ tầng khu đất 210.400 m2	2.366.862.245	-
Trích trước chi phí lãi vay	3.433.090.790	148.404.646
Trích trước phí bốc xếp vận chuyển hàng hóa	2.325.314.079	-
Trích trước chi phí đồng phục năm 2011	73.216.000	-
Trích trước tiền điện, điện thoại tháng 12 trích trước	-	201.287.861
Trích trước tiền cước bốc xếp, vận chuyển	-	989.027.056
Trích trước tiền lương, nhiên liệu 10 xe đầu kéo	-	544.100.455
Trích trước phí bảo vệ tháng 12	-	80.000.000
Trích trước chi phí vệ sinh tháng 12	-	27.300.000
Trích trước chi phí chăm sóc cây xanh tháng 12	-	10.909.091
Chi phí khác (phí nâng hạ cont, chuyển rớt tàu)	-	6.173.091
Cộng	22.676.421.324	2.007.202.200

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**18. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	439.320.667	218.805.383
Phải trả tiền cổ tức năm 2010	224.789.206	-
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	108.944.067	31.819.371
Phạm Tài Đức	33.000.000	-
Phải trả Công ty TNHH Tiến Nga về tiền đặt cọc thuê cơ sở hạ tầng	-	8.800.000.000
Phải trả Công ty Cổ phần An Thịnh Sài Gòn về tiền xây dựng kho	-	364.473.000
Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Vận tải và Thương mại Công Thành	654.794.262	-
Phải trả khác	268.053.805	150.533.441
Cộng	<u>1.728.902.007</u>	<u>9.565.631.195</u>

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích lập từ lợi nhuận</u>	<u>Quỹ phúc lợi đã hình thành TSCĐ</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Hao mòn TSCĐ phúc lợi</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	(224.300.000)	639.355.458		(36.800.000)	-	378.255.458
Quỹ phúc lợi	(639.710.000)	639.355.457	(897.080.485)	(439.717.000)		(1.337.152.028)
Quỹ phúc lợi đã hình thành TSCĐ	-	-	897.080.485	-	(179.416.095)	717.664.390
Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành	-	90.000.000		(90.000.000)	-	-
Cộng	<u>(864.010.000)</u>	<u>1.368.710.915</u>	<u>-</u>	<u>(566.517.000)</u>	<u>(179.416.095)</u>	<u>(241.232.180)</u>

20. Phải trả dài hạn khác

Là tiền nhận ký quỹ, ký cược thuê kho dài hạn

21. Vay và nợ dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ngân hàng TMCP Quân Đội - chi nhánh An Phú (*)	171.457.436.689	171.873.911.893
Bà Lương Tuyết Phạm (**)	35.679.486.975	-
Cộng	<u>207.136.923.664</u>	<u>171.873.911.893</u>

(*) Khoản vay để tài trợ đầu tư dự án xây dựng ICD Tân Cảng – Long Bình và mục đích khác nếu được Ngân hàng chấp thuận bằng văn bản trước thời điểm giải ngân của khoản vay có liên quan. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

(**) Khoản vay theo hợp đồng số 01/2010/HĐV/TL ngày 08/9/2010, lãi suất 17,5%/năm để xây dựng nhà kho số 9, ngày rút vốn đầu tiên là ngày 28 tháng 12 năm 2010, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 07 tháng 9 năm 2016.

Kỳ hạn thanh toán vay dài hạn

	<u>Tổng nợ</u>	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>
Vay dài hạn ngân hàng	201.457.436.689	30.000.000.000	150.672.436.689	20.785.000.000
Vay dài hạn cá nhân	35.679.486.975	-	35.679.486.975	-
Cộng	<u>237.136.923.664</u>	<u>30.000.000.000</u>	<u>186.351.923.664</u>	<u>20.785.000.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn Ngân hàng như sau:

	Vay dài hạn ngân hàng	Vay dài hạn cá nhân	Cộng
Số đầu năm	171.873.911.893	-	171.873.911.893
Số tiền vay phát sinh trong năm	29.583.524.796	35.679.486.975	65.263.011.771
Số tiền vay đã trả trong năm	-	-	-
Kết chuyển sang vay dài hạn đến hạn trả	(30.000.000.000)	-	(30.000.000.000)
Số cuối năm	171.457.436.689	35.679.486.975	207.136.923.664

22. Doanh thu chưa thực hiện

Là doanh thu nhận trước của hợp đồng cho Công ty TNHH Tiên Nga thuê cơ sở hạ tầng.

23. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	147.893.340.000	(27.448.157)	4.667.080.752	152.532.972.595
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	14.553.414.296	14.553.414.296
Cổ đông góp vốn bằng tiền	2.106.660.000	-	-	2.106.660.000
Hoàn nhập CLTG cuối năm 2009	-	27.448.157	-	27.448.157
CLTG do đánh giá lại cuối năm 2010	-	(141.855.561)	-	(141.855.561)
Số dư cuối năm trước	150.000.000.000	(141.855.561)	19.220.495.048	169.078.639.487
Số dư đầu năm nay	150.000.000.000	(141.855.561)	19.220.495.048	169.078.639.487
Lợi nhuận trong năm	-	-	21.551.160.755	21.551.160.755
Cổ đông góp vốn bằng tiền	37.000.000.000	-	-	37.000.000.000
Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm	-	-	(1.368.710.915)	(1.368.710.915)
Chia cổ tức năm nay	-	-	(17.851.784.133)	(17.851.784.133)
Hoàn nhập CLTG năm trước	-	141.855.561	-	141.855.561
CLTG do đánh giá lại cuối năm nay	-	(17.387.749)	-	(17.387.749)
Số dư cuối năm nay	187.000.000.000	(17.387.749)	21.551.160.755	208.533.773.006

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả như sau:

	Năm nay
Trả cổ tức năm 2009 (2%) và năm 2010 (10%)	17.851.784.133

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	18.700.000	15.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	18.700.000	15.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	18.700.000	15.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	18.700.000	15.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	18.700.000	15.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

24. Lợi ích của cổ đông thiểu số

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần quyền lợi của các cổ đông thiểu số trong giá trị tài sản thuần của công ty con. Tình hình biến động lợi ích của cổ đông thiểu số như sau:

	<u>Năm nay</u>
Số đầu năm	-
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	59.261.101
Vốn kinh doanh của cổ đông thiểu số	19.600.000.000
Số cuối năm	<u><u>19.659.261.101</u></u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán hàng hóa	2.836.071.545	-
Doanh thu cho thuê lại cơ sở hạ tầng	5.440.630.797	-
Doanh thu cho thuê kho bãi và các dịch vụ đi kèm	144.599.213.076	74.829.787.525
Cộng	<u><u>152.875.915.418</u></u>	<u><u>74.829.787.525</u></u>

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	2.938.638.649	-
Giá vốn cho thuê lại cơ sở hạ tầng	2.650.481.765	-
Giá vốn cho thuê kho bãi và các dịch vụ đi kèm	73.565.195.379	35.597.303.853
Cộng	<u><u>79.154.315.793</u></u>	<u><u>35.597.303.853</u></u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	134.854.628	165.460.006
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.881.391.572	3.147.853.227
Cổ tức Ngân hàng Quân đội	564.852.127	225.000.000
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	283.848.050	2.952.787
Cộng	<u>4.864.946.377</u>	<u>3.541.266.020</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	28.427.839.561	11.555.940.826
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	23.998.192	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại khoản mục công nợ dài hạn	156.347.270	-
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	1.966.326.993	-
Cộng	<u>30.574.512.016</u>	<u>11.555.940.826</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	11.618.848
Chi phí bằng tiền khác	121.000.000	249.096.119
Cộng	<u>121.000.000</u>	<u>260.714.967</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	10.434.177.224	5.693.734.275
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	321.446.702	174.860.252
Chi phí đồ dung văn phòng	608.668.766	783.029.538
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.953.461.505	680.504.275
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.747.242.393	778.860.894
Chi phí bằng tiền khác	4.607.700.804	3.023.012.272
Cộng	<u>19.675.697.394</u>	<u>11.137.001.506</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Nhận bồi thường	70.942.587	-
Bán hồ sơ thầu	14.000.000	10.000.000
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	33.973.900	-
Cộng	<u>118.916.487</u>	<u>10.000.000</u>

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt vi phạm hành chính	7.500.000	-
Phạt bồi thường	10.324.415	-
Cộng	<u>17.824.415</u>	<u>-</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	21.551.160.755	14.553.414.296
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	21.551.160.755	14.553.414.296
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>15.537.260</u>	<u>14.908.427</u>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>1.387</u>	<u>976</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	15.000.000	14.789.334
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 04 tháng 01 năm 2010	-	59.507
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 21 tháng 05 năm 2010	-	24.658
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 12 tháng 08 năm 2010	-	5.836
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 12 tháng 09 năm 2010	-	29.093
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 08 tháng 11 năm 2011	<u>537.260</u>	<u>-</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>15.537.260</u>	<u>14.908.427</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính và được áp dụng để trình bày và thuyết minh các công cụ tài chính trên Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Theo yêu cầu của Thông tư này Công ty cũng đã bổ sung thêm các thuyết minh từ VII.4 đến VII.8 dưới đây.

Ngoài ra, Thông tư này cũng yêu cầu Công ty phải xem xét các điều khoản trong công cụ tài chính phức hợp để xác định liệu công cụ đó có bao gồm các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu hay không. Phần được phân loại là nợ phải trả được trình bày riêng biệt với phần được phân loại là tài sản tài chính hoặc vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán. Yêu cầu của Thông tư này không ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty do Công ty chưa phát hành các công cụ tài chính phức hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

2. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt của công ty mẹ như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	1.658.392.883	807.233.334
Tiền thưởng	90.000.000	-
Cộng	<u>1.748.392.883</u>	<u>807.233.334</u>

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với công ty mẹ và công ty con gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Tổng Công ty)	Công ty mẹ
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Dịch vụ và Đại lý Tân Cảng Số Một	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Tân Cảng	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn thiết kế số một	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Tân Cảng Cái Mép	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải xếp dỡ Tân Cảng	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty Cổ phần Vận tải Tân Cảng Số Hai	Công ty con của Tổng Công ty
Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Vận tải và Thương mại Công Thành	Cổ đông góp vốn vào công ty con

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa công ty mẹ và công ty con với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn		
Phải thu phí vận chuyển, xếp dỡ	28.331.246.341	28.350.322.592
Phải trả tiền nhiên liệu và các chi phí khác	1.973.413.501	4.922.845.528
Phải trả phí quản lý	1.371.420.000	269.406.570
Phải trả tiền thuê đất	48.555.222.625	970.077.500
Phải trả phí nâng hạ container	529.940.908	-
Phải trả cổ tức năm 2010	28.331.246.341	28.350.322.592
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội		
Vay ngắn hạn phát sinh trong năm	-	506.808.642
Vay dài hạn phát sinh trong năm	29.583.524.796	61.403.368.802
Mua cổ phần Ngân hàng TMCP Quân đội	-	613.210.000
Phải trả cổ tức năm 2010	1.785.178.413	-
Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu		
Ứng trước tiền thi công xây dựng	-	76.992.300
Phải trả cổ tức năm 2010	1.428.142.731	-
Công ty Cổ phần Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng		
Phải thu phí xếp dỡ	-	4.483.404.640
Phải thu phí vận chuyển biển	62.800.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phải trả phí dịch vụ hải quan và chi phí khác	-	261.515.000
<i>Công ty Cổ phần Dịch vụ và Đại lý Tân Cảng Số Một</i>		
Phải trả về tiền thi công sân bãi khu kiểm hóa	-	4.167.193.111
<i>Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Tân Cảng</i>		
Phải trả chi phí sửa chữa đầu kéo	1.478.755.300	1.248.086.798
Phải trả chi phí nhiên liệu	1.009.114.099	-
Phải thu phí sử dụng điện, nước	200.059.963	-
<i>Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng</i>		
Phải thu phí trung chuyển container	9.350.088.000	1.446.904.250
Phải trả phí nâng hạ container	16.022.727	-
<i>Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn thiết kế số một</i>		
Phải trả chi phí lập dự án	-	149.000.000
<i>Công ty Cổ phần Tân Cảng Cái Mép</i>		
Phải trả phí nâng hạ container	22.259.091	-
<i>Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải xếp dỡ Tân Cảng</i>		
Phải trả phí dịch vụ	67.908.455	-
<i>Công ty Cổ phần Vận tải Tân Cảng Số Hai</i>		
Phải trả phí dịch vụ	62.454.545	-
<i>Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Vận tải và Thương mại Công Thành</i>		
Mua thiết bị dụng cụ quản lý	107.514.000	-
Trả hộ tiền cho nhà cung cấp	41.364.682.011	-
Nhận vốn góp	17.600.000.000	-
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn</i>		
Phải thu phí vận chuyển, giao nhận, xếp dỡ	2.912.111.000	15.609.025.682
<i>Công ty Cổ phần Kho vận giao nhận Ngoại thương Mộc An Châu</i>		
Ứng trước tiền thi công xây dựng	-	76.992.300
<i>Công ty Cổ phần Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng</i>		
Phải thu phí vận chuyển biển	62.800.000	-
<i>Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Tân Cảng</i>		
Phải thu phí sử dụng điện, nước	4.877.334	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Kho vận Tân cảng		
Phải thu phí trung chuyên container	1.525.260.000	1.404.114.250
Cộng nợ phải thu	4.505.048.334	17.090.132.232
Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn		
Phải tiền thuê cơ sở hạ tầng, phí quản lý và dịch vụ khác	18.205.669.300	2.517.843.350
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội		
Phải trả về tiền vay	201.457.436.689	187.873.911.893
Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Tân Cảng		
Phải trả về chi phí sửa chữa, bảo dưỡng	421.023.324	351.733.212
Công ty Cổ phần Kho vận Tân cảng		
Phải trả về chi phí giao container	-	9.776.250
Công ty Cổ phần Vận tải Tân Cảng Số Hai		
Phải trả phí dịch vụ	68.700.000	-
Công ty TNHH Dịch vụ Giao nhận Vận tải và Thương mại Công Thành		
Các khoản chi hộ	636.109.092	-
Cộng nợ phải trả	220.788.938.405	190.753.264.705

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh do rủi ro và tỷ suất sinh lời của công ty mẹ và công ty con bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do công ty mẹ và công ty con cung cấp.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực kinh doanh bán hàng hóa.
- Lĩnh vực kinh doanh cho thuê lại cơ sở hạ tầng.
- Lĩnh vực kinh doanh cho thuê kho và các dịch vụ đi kèm.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của công ty mẹ và công ty con như sau:

	<u>Bán hàng hóa</u>	<u>Cho thuê lại cơ sở hạ tầng</u>	<u>Cho thuê kho và các dịch vụ đi kèm</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	2.836.071.545	5.440.630.797	144.599.213.076	152.875.915.418
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Bán hàng hóa	Cho thuê lại cơ sở hạ tầng	Cho thuê kho và các dịch vụ đi kèm	Cộng
giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.836.071.545	5.440.630.797	144.599.213.076	152.875.915.418
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	(223.567.104)	1.041.483.927	41.564.587.505	42.382.504.329
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(223.567.104)	1.041.483.927	41.564.587.505	42.382.504.329
Doanh thu hoạt động tài chính				4.824.480.115
Chi phí tài chính				(19.220.818.421)
Thu nhập khác				114.916.487
Chi phí khác				(17.824.415)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(6.383.541.848)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(89.294.390)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(223.567.104)	1.041.483.927	41.564.587.505	21.610.421.856
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định	-	-	(78.655.184.860)	(78.655.184.860)
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	366.639.453	761.616.940	18.574.515.375	19.702.771.769

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của công ty mẹ và công ty con như sau:

	Bán hàng hóa	Cho thuê lại cơ sở hạ tầng	Cho thuê kho và các dịch vụ đi kèm	Cộng
Số cuối năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	358.657.113.794	358.657.113.794
Tài sản phân bổ cho bộ phận	29.508.266	9.637.935.616	84.482.134.162	94.149.578.043
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	106.671.512.715
Tổng tài sản	29.508.266	9.637.935.616	443.139.247.955	559.478.204.551
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	44.700.788.265	251.481.559.902	296.182.348.167
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	2.237.248.563	19.401.476.737	21.638.725.300
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	13.464.096.977
Tổng nợ phải trả	-	46.938.036.828	270.883.036.639	331.285.170.444
Số đầu năm				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	-	-	397.502.195.786	397.502.195.786
Tài sản phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Bán hàng hóa	Cho thuê lại cơ sở hạ tầng	Cho thuê kho và các dịch vụ đi kèm	Cộng
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-
Tổng tài sản	-	-	397.502.195.786	397.502.195.786
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	-	-	228.423.556.299	228.423.556.299
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	-	-	-	-
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	-
Tổng nợ phải trả	-	-	228.423.556.299	228.423.556.299

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	72.798.039.801	47.525.569.821	72.798.039.801	47.525.569.821
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	3.400.000.000	-	3.400.000.000
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	3.571.883.007	5.538.210.000	3.571.883.007	5.538.210.000
Phải thu khách hàng	39.922.098.920	37.207.989.453	39.922.098.920	37.207.989.453
Các khoản phải thu khác	1.877.989.412	1.048.817.026	1.877.989.412	1.048.817.026
Cộng	118.170.011.140	94.720.586.300	118.170.011.140	94.720.586.300
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	237.136.923.664	187.873.911.893	237.136.923.664	187.873.911.893
Phải trả người bán	22.031.421.181	12.949.609.971	22.031.421.181	12.949.609.971
Các khoản phải trả khác	40.805.872.178	22.086.827.307	40.805.872.178	22.086.827.307
Cộng	299.974.217.023	222.910.349.171	299.974.217.023	222.910.349.171

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng các phương pháp định giá phù hợp.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Tài sản đảm bảo

Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Công ty đã thế chấp tài sản cố định hữu hình để đảm bảo cho các khoản vay của ngân hàng (xem thuyết minh số V.7). Thông tin về việc thế chấp tài sản cho đơn vị khác như sau:

<u>Tài sản thế chấp</u>	<u>Giá trị sổ sách</u>
Số cuối năm	
Nhà cửa, vật kiến trúc	251.704.363.168
Máy móc và thiết bị	43.018.098
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	26.489.487.991
Cộng	<u>278.236.869.257</u>
Số đầu năm	
Nhà cửa, vật kiến trúc	202.563.024.353
Máy móc và thiết bị	72.109.698
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	30.691.014.991
Cộng	<u>233.326.149.042</u>

Điều khoản và điều kiện thế chấp:

Bên cho vay được phép xử lý tài sản để thu hồi nợ khi đến hạn trả nợ mà bên vay không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm cam kết trong hợp đồng tín dụng

6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho công ty mẹ và công ty con.

Công ty mẹ và công ty con có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty mẹ và công ty con giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của công ty mẹ và công ty con liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của công ty mẹ và công ty con được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro công ty mẹ và công ty con gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của công ty mẹ và công ty con chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty mẹ và công ty con quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của công ty mẹ và công ty con nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Trên 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm				
Vay và nợ	30.000.000.000	186.351.923.664	20.785.000.000	237.136.923.664
Phải trả người bán	22.031.421.181	-	-	22.031.421.181
Các khoản phải trả khác	28.202.183.358	12.603.688.820	-	40.805.872.178
Cộng	80.233.604.539	198.955.612.484	20.785.000.000	299.974.217.023
				-
Số đầu năm				
Vay và nợ	16.000.000.000	140.513.155.337	31.360.756.556	187.873.911.893
Phải trả người bán	12.949.609.971	-	-	12.949.609.971
Các khoản phải trả khác	15.465.166.657	6.621.660.650	-	22.086.827.307
Cộng	44.414.776.628	147.134.815.987	31.360.756.556	222.910.349.171

Công ty mẹ và công ty con cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty mẹ và công ty con có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

8. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty con không có rủi ro ngoại tệ do việc mua và bán hàng hóa, dịch vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ kế toán là VND.

Với giả định các biến số khác không thay đổi, độ nhạy của lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ đối với các thay đổi có thể xảy ra ở mức độ hợp lý của tỷ giá USD như sau:

	<u>Thay đổi tỷ giá USD (%)</u>	<u>Ảnh hưởng đến Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</u>
Năm nay		
Tăng	2%	84.650.752
Giảm	-2%	(84.650.752)
Năm trước		
Tăng	2%	46.242.278
Giảm	-2%	(46.242.278)

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG - LONG BÌNH

Địa chỉ: G243 Bùi Văn Hòa, KP7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Rủi ro lãi suất của công ty mẹ và công ty con chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi ngắn hạn và các khoản vay.

Công ty mẹ và công ty con quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Với giả định các biến số khác không thay đổi, biến động của lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của công ty mẹ và công ty con đối với thay đổi của lãi suất đối với các khoản vay có lãi suất thả nổi như sau:

	<u>Thay đổi lãi suất (%)</u>	<u>Ảnh hưởng đến Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</u>
Năm nay		
Tăng	2%	(3.557.053.855)
Giảm	-2%	3.557.053.855
Năm trước		
Tăng	2%	(2.767.108.678)
Giảm	-2%	2.767.108.678

Mức thay đổi lãi suất sử dụng để phân tích được giả định trên điều kiện có thể quan sát được của thị trường hiện tại.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

Các cổ phiếu do Công ty mẹ nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty mẹ quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

9. Thông tin so sánh

Trong năm 2011 Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình (công ty mẹ) thực hiện góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Tiếp vận Thành Long (công ty con). Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện hợp nhất báo cáo tài chính. Do đó, số liệu so sánh được lấy theo Báo cáo tài chính năm 2010 của công ty mẹ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C).

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Lập, ngày 30 tháng 3 năm 2012 Giám đốc
<hr/>	<hr/>	<hr/>
Lê Thị Thanh Bình	Nguyễn Đức Khiêm	Phạm Văn Long